

Số: 63408/QĐ-CTHN-TTKT10-XPVPHC

Hà Nội, ngày 29 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về thuế

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản thanh tra thuế ký ngày 11/11/2024 giữa Công ty và Đoàn thanh tra theo Quyết định số 33158/QĐ-CTHN-TTKT10 ngày 31/5/2024 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc thanh tra chấp hành pháp luật thuế tại Công ty cổ phần Nam Dược;

Căn cứ Quyết định số 54499/QĐ-CTHN ngày 04/10/2024 của Cục trưởng Cục thuế TP Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Xét đề nghị của ông Trưởng Phòng Thanh tra Kiểm tra số 10 - Cục thuế TP Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty cổ phần Nam Dược; Mã số thuế: 0101452595; Địa chỉ: Số 51, đường Trương Công Giai, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101452595 đăng ký lần đầu ngày 04/03/2004 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp, thay đổi lần thứ 12 ngày 30/03/2023.

Người đại diện theo pháp luật: Hoàng Minh Châu

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng Giám đốc

2. Đã thực hiện các hành vi vi phạm hành chính:

+ Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp.

+ Khai bổ sung hồ sơ khai thuế làm tăng số tiền thuế phải nộp khi cơ quan thuế đã công bố quyết định thanh tra thuế tại trụ sở NNT.

3. Hành vi vi phạm hành chính quy định tại:

- Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không



5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính:

- Phạt tiền với số tiền: 1.710.439.047 đồng, trong đó:

+ Xử phạt đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn theo quy định tại Khoản 2c Điều 138, Khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức phạt: 20% tính trên số thuế thiếu do khai sai, số tiền: 1.544.786.504 đồng (TM 4254).

+ Xử phạt đối với hành vi khai bổ sung hồ sơ khai thuế (Quyết toán thuế TNCN năm 2022, 2023; tờ khai 01/CNKD T10/2022) làm tăng số tiền thuế phải nộp khi cơ quan thuế đã công bố quyết định thanh tra thuế tại trụ sở NNT theo quy định tại Khoản 2 Điều 47, Khoản 2c Điều 138, Khoản 1 Điều 142 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ, mức phạt: 20% tính trên số thuế thiếu do kê khai sai, số tiền: 165.652.543 đồng (TM 4254).

b. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Truy thu thuế GTGT, TNDN, TNCN tăng thêm qua thanh tra, số tiền: 7.723.932.520 đồng. Trong đó:

+ Thuế GTGT số tiền 1.613.842.292 đồng (Năm 2022: 13.745.978 đồng; Năm 2023: 1.600.096.314 đồng) - TM 1701.

+ Thuế TNDN số tiền 800.605.045 đồng (Năm 2022: 387.593.798 đồng, Năm 2023: 413.011.247 đồng) - TM 1052.

+ Thuế GTGT nộp thay CNKD, số tiền 3.539.658.176 đồng (Năm 2022: 1.569.638.110 đồng, Năm 2023: 1.970.020.066 đồng) - TM 1701.

+ Thuế TNCN nộp thay CNKD, số tiền 1.769.827.007 đồng (Năm 2022: 784.816.974 đồng, Năm 2023: 985.010.033 đồng) - TM 1003.

- Tiền chậm nộp tiền thuế, số tiền: 831.116.861 đồng (TM 4931: 614.970.848 đồng, TM 4918: 99.720.999 đồng; TM 4917: 116.425.014 đồng) theo quy định tại Khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý Thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ: Tính tiền chậm nộp đối với số thuế chậm nộp do kê khai sai, mức 0,03%/ngày tính trên số thuế nộp chậm.

Căn cứ khoản 1 Điều 60 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019, Cục thuế TP Hà Nội không tính chậm nộp đối với số thuế GTGT truy thu T01, T02/2023; thuế TNCN nộp thay CNKD từ T9/2022 đến T12/2023 do Công ty đã nộp tiền vào NSNN.

Số tiền chậm nộp tiền thuế nêu trên được tính đến hết ngày 25/11/2024, Yêu cầu Công ty cổ phần Nam Dược tự tính và nộp số tiền chậm nộp tiền thuế kể từ ngày 26/11/2024 đến ngày nộp đủ số tiền thuế chậm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Tổng số tiền thuế truy thu, tiền phạt và tiền chậm nộp là: 10.265.488.428 đồng (Mười tỷ, hai trăm sáu lăm triệu, bốn trăm tám tám nghìn, bốn trăm hai tám đồng).

7. Một số nội dung xử lý khác: Không

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày / /2024.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông : Hoàng Minh Châu đại diện cho Công ty Cổ phần Nam Dược để chấp hành.

Công ty Cổ phần Nam Dược phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty Cổ phần Nam Dược không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty Cổ phần Nam Dược phải nộp tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả vào tài khoản số tài khoản số 7111 mở tại Kho bạc nhà nước TP Hà Nội; Cơ quan quản lý thu: Cục Thuế TP Hà Nội trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận Quyết định xử phạt.

Công ty Cổ phần Nam Dược có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước TP Hà Nội để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Thanh tra – Kiểm tra số 7; Phòng Thanh tra - Kiểm tra số 10; Phòng KK&KTT; Phòng QLN-CCNT để tổ chức thực hiện./

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;

- Lưu: Hồ sơ, VT, TTKT10. (7;4)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Phan Tiến Hòa

